

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày 20-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga và ông Lưu Văn Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Không Phương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2026/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 08/12/2006, tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: **Thôn N, xã V, tỉnh Phú Thọ**; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Nguyễn Văn Q** và bà **Đường Thị T1**; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2025 đến nay hiện đang tạm giam tại **Trại giam S- Công an tỉnh P**, (có mặt).

- Bị hại: Chị **Trần Thị T2**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ**, (vắng mặt).

- Cháu **Phùng Việt A**, sinh năm 2007; Địa chỉ: **Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ**, (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Phạm Kim Kiều T3**, sinh năm 2006 Địa chỉ: **Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ**, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Nguyễn Minh T** bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/8/2025 **Nguyễn Minh T**, sinh năm 2006, trú tại **thôn N, xã V, tỉnh Phú Thọ** và **Phạm Kim Kiều T3**, sinh năm 2006, trú tại **thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ** đi xe mô tô từ **khu D, xã T, tỉnh Phú Thọ** về **xã V, tỉnh Phú Thọ**. Trước khi điều khiển xe mô tô, **T** nói với **T3** “*để tôi lái xe, vì tôi đã có bằng lái xe*”, **T3** đồng ý. Sau đó **T** điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α không gắn biển kiểm soát

chở T3 từ núi T qua Quốc lộ B, phường V để về xã V, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 09/8/2025, khi T điều khiển xe mô tô đi trên Quốc lộ B thuộc địa phận Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ (theo hướng phường V đi phường V), thì nhìn thấy ở phía trước cách đầu xe mô tô của T khoảng 05 mét có chị Trần Thị T2, sinh năm 1984 và cháu Phùng Việt A, sinh năm 2007 đều ở tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ đang lùa đàn vịt đi bộ ngang sang đường, hướng từ mép đường bên phải theo chiều đi của T, cháu Việt A và chị T2 đi ngang song song nhau, cháu Việt A đi trước còn chị T2 đi ngang phía dưới cách cháu Việt A khoảng 01m đi bộ ra giữa lòng đường để đi qua dải phân cách cứng sang chiều đường ngược lại. Lúc này, do T không chú ý quan sát từ trước, không giảm tốc độ nên khi nhìn thấy chị T2 và anh Việt A đi bộ ngang sang đường thì không tránh được dẫn đến đầu xe mô tô của T đâm vào người anh Việt A rồi đâm tiếp vào chị T2 làm chị T2, cháu Việt A, T và anh T3 ngã văng xuống lòng đường. Hậu quả: Chị T2, cháu Việt A và T bị thương điều trị tại Bệnh viện Đ đến ngày 19/8/2025 ra viện; anh T3 bị thương điều trị tại Bệnh viện Q 109 đến ngày 11/8/2025 ra viện; xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 09/8/2025 tại km7 + 800, đường Q, thuộc phường V, tỉnh Phú Thọ. Đường Q, khu vực xảy ra vụ việc là đường một chiều ở giữa có dải phân cách cứng. Chiều đường từ thành phố Hà Nội đi V rộng 9,8m được trải áp phan tương đối bằng phẳng, trong đó có 03 làn đường: Làn đường bên phải rộng 2,6m ngăn cách với hai làn đường bên trái bởi vạch sơn trắng nét liền; 02 làn đường bên trái đều rộng 3,6m ngăn cách với nhau bởi vạch sơn màu trắng nét đứt. Khu vực xảy ra vụ việc có các dải vạch sơn màu trắng gồm 06 vạch.

Lấy cột mốc H8 tại lề đường bên phải theo hướng đi V làm cột mốc chuẩn. Lấy mép đường bên trái (mép dải phân cách) làm mép chuẩn.

Tại hiện trường phát hiện các dấu vết cụ thể như sau:

Dấu vết (1): Đám vết cày trượt mặt đường không liên tục trên diện 23,3 x 0,9m có chiều hướng từ thành phố Hà Nội đi V. Đầu vết (1) cách cột mốc chuẩn 6,45m, cách mép chuẩn 4,8m, cách vạch sơn màu trắng gần nhất 8m về hướng thành phố Hà Nội. Điểm cuối vết (1) cách mốc chuẩn 21,6m, cách mép chuẩn 7,35m (là điểm đầu bàn để chân xe mô tô).

Dấu vết (2): Đám vết chất màu nâu đỏ trên diện 7,03 x 1,56m có chiều hướng quét chùi theo chiều đi V ra dải phân cách. Đầu vết (2) cách đầu vết (1) 4,14m, cách mép đường chuẩn 6,77m, điểm cuối vết (2) nằm trên dải phân cách giữa đường.

Dấu vết (3): Đám chất màu nâu đỏ trên diện 0,33 x 0,25m, tâm vết (3) cách đầu vết (2) 5,92m, cách mép đường chuẩn 2,45m.

Dấu vết (4): Đám chất màu nâu đỏ trên diện 0,95 x 0,2m, tâm vết (4) cách tâm vết (3) 9,83m, cách mép đường chuẩn 5,48m.

Dấu vết (5): Xe mô tô không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α , màu sơn xám đen, nằm đổ nghiêng bên trái có đầu xe hướng về mép đường bên phải, đuôi xe hướng về dải phân cách giữa đường. Trục trước xe mô tô cách tâm vết (4) 5,62m, cách mép đường chuẩn 8,16m; Trục sau xe mô tô cách tâm (4) 5,84m, cách mép đường chuẩn 6,97m.

Kết quả khám phương tiện: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α (alpha), màu sơn xám, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3931RY813149; số máy: JA7OE-0536700, xe được dừng đỗ trên nền bê tông bằng chân chống phụ. Chiều hướng khám phương tiện từ trước về sau, từ phải qua trái, từ trên xuống dưới theo chiều hướng tiến của xe. Các dấu vết trên phương tiện:

Phần ốp nhựa đầu xe bị bung bật một phần khối chốt hãm, bị gãy vỡ nhựa làm lộ các chi tiết bên trong, ốp đèn xi nhan bên phải bị gãy vỡ mất đèn toàn bộ trên diện (46 x 20)cm, mất cụm đèn pha.

Cánh yếm bên phải bị bung bật một phần khối mặt nạ đầu xe tạo khe hở vị trí rộng nhất là 1,5cm, tại cánh yếm bên phải có vết trượt xước nhựa bong chóc sơn, ni lon, bám dính bùn đất chiều hướng từ trước về sau, trên diện 23 x 15cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 52cm.

Tại vị trí phía dưới cánh yếm bên phải có vết trượt xước bám dính bùn đất, chất màu nâu đỏ trên diện 20 x 10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 19cm chiều hướng từ trước về sau.

Tại mặt ngoài vành bên phải, má lốp bên phải bánh trước có vết chùi sạch bụi, trên diện 24 x 5cm, điểm gần nhất cách chân van 04cm, theo chiều hướng tiến của xe.

Tại mặt ngoài bàn đạp chân người ngồi sau bên trái có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng kích thước 2,5 x 0,3cm.

Tại bàn đạp chân người lái bên trái bị lực tác động đẩy cong về sau, phần đầu kim loại của bàn đạp chân này có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng kích thước 1,5 x 0,8cm.

Tại mặt ngoài cần đạp số phía trước có vết trượt bám dính bùn đất kích thước 2,5 x 0,5cm, chiều hướng từ trước về sau.

Tại mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết trượt xước nhựa bong chóc ni lon bám dính chất màu vàng kích thước 10 x 8cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 60cm.

Tại mặt ngoài bên trái bọc tay nắm bên trái có vết xước cao su kích thước 3x1 cm không rõ chiều hướng; ốp nhựa phía sau bên trái đầu xe có vết gãy vỡ nhựa trên diện 8,5 x 01cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 98cm, điểm gần nhất cách mép phía trên ốp nhựa phía sau đầu xe 3,5cm.

Kiểm tra bên trong cốp xe có 01 biển kiểm soát 88AL-003.78, 01 gương chiếu hậu bên trái.

Kết quả trung cầu giám định, định giá tài sản: Ngày 19/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P có Quyết định Trung cầu giám định số: A4898 yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh P giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Trần Thị T2 và cháu Phùng Việt A.

Tại Bản kết luận giám định số 90/KLTTCT – PYPT ngày 23/9/2025, Trung tâm pháp Y tỉnh P kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Trần Thị T2 tại thời điểm giám định là 48%”.

Tại Bản kết luận giám định số 91/KLTTCT – PYPT ngày 24/9/2025, Trung tâm Pháp Y tỉnh P kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Trần Việt A1 tại thời điểm giám định là 27%”.

Ngày 22/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định trung cầu giám định bổ sung số A915 yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh P giám định bổ sung thương tích đối với chị Trần Thị T2 và cháu Trần Việt A1. Ngày 22/01/2026, Cơ quan điều tra đã đưa chị T2 và cháu Việt A1 đến Trung tâm Pháp y tỉnh P để giám định thương tích. Tại đây, chị T2 và cháu Việt A1 cương quyết từ chối giám định thương tích và có đơn từ chối giám giám định thương tích bổ sung, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

Ngày 12/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P có các Quyết định Trung cầu giám định số: A3119, A3120 yêu cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định xác định nồng độ cồn, chất ma túy trong mẫu máu thu của Nguyễn Minh T. Ngày 21/8/2025, Phòng K Công an tỉnh P có các Bản kết luận giám định số: 1426, 1428/KL-KTHS kết luận: “Không phát hiện thành phần chất ma túy thường gặp (Heroin, Morphine, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C – B, TFMPP) trong mẫu máu thu của Nguyễn Minh T; Không phát hiện thấy có cồn (E) trong mẫu máu thu của Nguyễn Minh T gửi giám định”.

Ngày 12/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P có các Quyết định Trung cầu giám định số: A3117, A3118 yêu cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định xác định nồng độ cồn, chất ma túy trong mẫu máu thu của Phạm Kim Kiều T3. Ngày 31/8/2025, Phòng K Công an tỉnh P có các Bản kết luận giám định số: 1425, 1427/KL-KTHS kết luận: “Không phát hiện thành phần chất ma túy thường gặp (Heroin, Morphine, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C – B, TFMPP) trong mẫu máu thu của Nguyễn Minh T; Không phát hiện thấy có cồn (E) trong mẫu máu thu của Nguyễn Minh T gửi giám định”.

Ngày 19/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P có Quyết định Trung cầu giám định số: A4897 yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh P giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh T. Tại Bản kết luận giám định số 97/KLTTCT – PYPT ngày 13/11/2025, Trung tâm Pháp Y tỉnh P kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh T tại thời điểm giám định là 54% (Năm mươi tư phần trăm)”.

Ngày 19/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P có Quyết định Trưng cầu giám định số: A4896 yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh P giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Kim Kiều T3. Ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã đưa anh T3 đến Trung tâm Pháp y tỉnh P để giám định thương tích. Tại đây, anh T3 cương quyết từ chối giám định thương tích và có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu đề nghị gì về xử lý hình sự và bồi thường thiệt hại.

Ngày 12/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra yêu cầu định giá tài sản số: A11504 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường V, tỉnh Phú Thọ tiến hành định giá tài sản đối với thiệt hại của xe mô tô, BKS 88AL - 003.78. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 83/KL – HĐĐGTS ngày 19/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự phường V kết luận: “Trị giá các linh kiện bị hư hỏng hoàn toàn phải thay thế mới của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, BKS 88AL – 003.78, cụ thể: Cụm đèn pha trị giá 450.000đ, mặt bàn nhựa ốp pha trị giá 250.000đ, đèn xi nhan bên phải trị giá 100.000đ. Tổng trị giá thiệt hại là 800.000đ”.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSKV9 ngày 05/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ truy tố Nguyễn Minh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với Nguyễn Minh T, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách tù là 05 (năm) năm, thời gian thử thách thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã V giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Minh T đã bồi thường cho bị hại là chị Trần Thị T2 và cháu Phùng Việt A số 25.000.000đ. Quá trình điều tra và xét xử bị hại cũng không có bất cứ yêu cầu gì khác về dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại anh Phạm Kim Kiều T3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anphal, BKS 88AL - 003.78 là tài sản hợp pháp của anh T3, anh T3 đã nhận lại xe cùng giấy tờ và không có yêu cầu đề nghị gì.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bị hại chị Trần Thị T2 và cháu Phùng Việt A: Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 09/8/2025, trên Quốc lộ B thuộc địa phận Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú

Thọ (theo hướng phường V đi phường V), chị Trần Thị T2, sinh năm 1984 và cháu Phùng Việt A, sinh năm 2007 đều ở tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phúc Thọ (cháu Việt A là con chị T2) đang lừa đàn vịt đi bộ ngang sang đường, cháu Việt A và chị T2 đi ngang song song nhau, cháu Việt A đi trước còn chị T2 đi ngang phía dưới cách cháu Việt A khoảng 01m đi bộ ra giữa lòng đường để đi qua dải phân cách cứng sang chiều đường ngược lại. Lúc này, có 01 xe máy đi qua và tông vào người cháu Việt A rồi đâm tiếp vào chị T2 làm chị T2, cháu Việt A. Hậu quả: Chị T2, cháu Việt A và 02 người đi xe máy đều bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Nguyễn Minh T (là người điều khiển xe) đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị T2 và cháu Trần Việt A1 số tiền 25.000.000đ bao gồm chi phí cấp cứu, chữa bệnh, bồi dưỡng sức khỏe và bồi thường tổn thất tinh thần. Chị T2 và cháu Việt A1 đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu T phải bồi thường thêm khoản tiền gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Minh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Kim Kiều T3 trình bày: Ngày 09/8/2025 Nguyễn Minh T và Phạm Kim Kiều T3 cùng nhau đi T chơi khi về T đề nghị được lái xe và nói với T3 “để tôi lái xe, vì tôi đã có bằng lái xe”, T3 đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α không gắn biển kiểm soát chờ T3 từ núi T qua Quốc lộ B, phường V để về xã V, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 09/8/2025, khi T điều khiển xe mô tô đi trên Quốc lộ B thuộc địa phận Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phú Thọ (theo hướng phường V đi phường V), gây tai nạn cho chị Trần Thị T2, sinh năm 1984 và cháu Phùng Việt A, sinh năm 2007 đều ở tổ dân phố T, phường V, tỉnh Phúc Thọ đang lừa đàn vịt đi bộ ngang sang đường. Hậu quả: Chị T2, cháu Việt A và T bị thương điều trị tại Bệnh viện Đ đến ngày 19/8/2025 ra viện; anh T3 bị thương điều trị tại Bệnh viện Q 109 đến ngày 11/8/2025 ra viện. Đối với thiệt hại xe máy do vụ tai nạn giao thông gây ra là 800.000đ, anh T3 xác định là thiệt hại nhỏ, không yêu cầu T, chị T2 và cháu Việt A phải bồi thường và xin được tự sửa chữa. Ngày 29/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã trả lại xe máy, BKS 88AL - 003.78 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 88AL-003.78 cho T3.

Bị cáo Nguyễn Minh T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo **Nguyễn Minh T** tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, kết quả giám định, kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, hậu quả do tội phạm gây ra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 09/8/2025, tại Km7+800, Quốc lộ B thuộc địa phận **TDP T, phường V, tỉnh Phú Thọ (hướng phường V đi phường V)**, **Nguyễn Minh T** không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định điều khiển xe mô tô chở **Phạm Kim Kiều T3**, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên xe máy do **T** điều khiển đã đâm vào chị **Trần Thị T2** và cháu **Phùng Việt A** đang đi bộ ngang sang đường từ mép đường bên phải theo chiều đi của **T** (chiều **đường V - V**) ra giữa lòng đường mục đích băng qua dải phân cách cứng giữa đường để sang bên đối diện là chiều **đường V đi V**. Hậu quả: chị **T2** bị thương tích 48%, cháu **Việt A** bị thương tích 27%, **T** bị thương tích 54%, xe máy bị thiệt hại 800.000đ.

Hành vi của **Nguyễn Minh T** đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và điểm a khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Điều luật quy định:

Khoản 1 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định...”.

Khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau đây:

a, Tại nơi...mà người đi bộ...đang qua đường;

Hành vi của **Nguyễn Minh T** điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi có người đi bộ đang qua đường, để xảy ra tai nạn giao thông làm 02 người bị thương với tổng tỷ lệ thương tích là 75% đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra thiệt hại sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông. Đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định an toàn giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Nguyễn Minh T** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo **T** đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình giải quyết vụ án bị cáo **T** đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, nên bị cáo **T** được áp dụng các điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và vụ việc dẫn đến tai nạn giao thông trên do lỗi của người bị hại có hành vi đi bộ sang đường vượt qua dải phân cách cứng là nơi không dành cho người đi bộ, không chú ý quan sát đã vi phạm quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 30, Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ và là một nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên. Vụ tai nạn giao thông trên cũng dẫn đến bị cáo **T** bị thương tích 54%, gia đình bị cáo có ông nội là thương binh (người có công với cách mạng), nên bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Minh T** thấy rằng: Bị cáo **T** không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi đến tai nạn giao thông. Tuy hậu quả gây ra là nghiêm trọng nhưng không dẫn đến hậu quả chết người, người bị hại đã bình phục và đều đi lại sinh hoạt và lao động bình thường, bản thân bị cáo bị thương tích 54% sức khỏe hiện vẫn chưa ổn định. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Bị cáo không có bằng lái xe cũng không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là chị **Trần Thị T2** và cháu **Phùng Việt A** đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo là 25.000.000đ. Quá trình điều tra và xét xử bị hại cũng không có bất cứ yêu cầu gì khác về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại anh **Phạm Kim Kiều T3** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave anphal, BKS 88AL - 003.78 là tài sản hợp pháp của anh **T3**, anh **T3** đã nhận lại xe cùng giấy tờ và không có yêu cầu đề nghị gì.

[7] Đối với người liên quan trong vụ án: Đối với **Trần Thị T2** và **Phùng Việt A** có hành vi đi bộ sang đường vượt qua dải phân cách cứng là nơi không dành cho người đi bộ, không chú ý quan sát đã vi phạm quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 30, Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ và là một nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên. Tuy nhiên, **Nguyễn Minh T** bị tổn thương cơ thể 54%, **Phạm Kim Kiều T3** cương quyết từ chối giám định thương tích nên không thể xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với **T3**, thiệt hại về tài sản không lớn, **T** và **T3** đều không có yêu cầu đề nghị gì về xử lý hình sự hay bồi thường thiệt hại. Theo đó, hành vi của **T2** và **Việt A** chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự, do vậy cơ quan CSĐT **Công an tỉnh P** không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với **Phạm Kim Kiều T3** có hành vi giao xe cho **Nguyễn Minh T** điều khiển nhưng **T3** không biết **T** không có bằng lái xe. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với **T3** về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T** 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu họ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo **Nguyễn Minh T** cho **UBND xã V**, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn Minh T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 9 – Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án Hình sự;
- UBND xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Hà Nguyễn Thị Thúy Nga

Đào Văn Tiến

